## **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II, NĂM HỌC 2023-2024**

**MÔN: TIN HỌC - LỚP 8**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |  |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **Chủ đề E. Ứng dụng tin học** |  1. Xử lí và trực quan hoá dữ liệu bằng bảng tính điện tử | 4 |  | 2 |  |  | 1 |  | 1 |  |
| Chủ đề con (lựa chọn):Làm quen với phần mềm chỉnh sửa ảnh | 6 |  | 4 |  |  |  |  |  |  |
| ***Tổng*** | ***10*** |  | ***6*** |  |  | ***1*** |  | ***1*** |  |
| **Tỉ lệ %** | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** | **100%** |
| **Tỉ lệ chung** | **70%** | **30%** | **100%** |

## **BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II, NĂM HỌC 2023-2024**

**MÔN: TIN HỌC – LỚP 8**

| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ của yêu cầu cần đạt**  | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Chủ đề E. Ứng dụng tin học** | 1. Xử lí và trực quan hoá dữ liệu bằng bảng tính điện tử | **Nhận biết:**– Nêu được các thao tác tạo biểu đồ, lọc và sắp xếp dữ liệu.Nêu được một số tình huống thực tế cần sử dụng các chức năng đó của phần mềm bảng tính. **Thông hiểu**– Giải thích được sự khác nhau giữa địa chỉ tương đối và địa chỉ tuyệt đối của một ô tính.– Giải thích được sự thay đổi địa chỉ tương đối trong công thức khi sao chép công thức.**Vận dụng**– Thực hiện được các thao tác tạo biểu đồ, lọc và sắp xếp dữ liệu. Nêu được một số tình huống thực tế cần sử dụng các chức năng đó của phần mềm bảng tính. (Câu 1 TL)– Sao chép được dữ liệu từ các tệp văn bản, trang trình chiếu sang trang tính.**Vận dụng cao**– Sử dụng được phần mềm bảng tính trợ giúp giải quyết bài toán thực tế. (Câu 2 TL) | **4** | **2** | **1** | **1** |
| Chủ đề con (lựa chọn):Làm quen với phần mềm chỉnh sửa ảnh | **Thông hiểu**– Nêu được một vài chức năng chính và thực hiện được một số thao tác cơ bản với phần mềm chỉnh sửa ảnh. (Câu 11,12,13,14,15,16)**Vận dụng cao**– Tạo được một vài sản phẩm số đơn giản đáp ứng nhu cầu cá nhân, gia đình, trường học và địa phương.  | **6** | **4** |  |  |
| **Tổng** |  | **10TN** | **6TN** | **2TL** |  |
| **Tỉ lệ %** |  | **40%** | **30%** | **30%** |  |
| **Tỉ lệ chung** |  | **70%** | **30%** |